

Số: 1153/LĐLĐ

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2023

V/v Báo cáo kết quả Đại hội  
Công đoàn cơ sở và cấp trên trực tiếp cơ sở

Kính gửi:

- Các Liên đoàn Lao động quận, huyện, thị xã;
- Công đoàn ngành, tổng công ty và cấp trên cơ sở;
- Công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLĐ Thành phố,

Thực hiện Kế hoạch số 19/KH-LĐLĐ ngày 22/3/2022 của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội về Tổ chức Đại hội Công đoàn các cấp tiến tới Đại hội Công đoàn Thành phố lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2023- 2028”;

Thực hiện Công văn số 6777/TLĐ-ToC ngày 06/6/2023 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc báo cáo kết quả Đại hội Công đoàn cấp cơ sở và cấp trên trực tiếp cơ sở;

Liên đoàn Lao động Thành phố đề nghị các Liên đoàn Lao động quận, huyện, thị xã, công đoàn ngành, công đoàn Tổng công ty, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (*sau đây gọi tắt và Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở*) báo cáo kết quả Đại hội Công đoàn cơ sở, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, cụ thể như sau:

1. Báo cáo kết quả Đại hội công đoàn cơ sở, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở nhiệm kỳ 2023-2028 (*theo Đề cương gợi ý và Biểu mẫu*).
2. Hoàn thiện, gửi hồ sơ nhân sự đại biểu dự Đại hội Công đoàn Thành phố Hà Nội lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2023-2028 (*theo Biểu mẫu*).
3. Báo cáo đóng góp tham gia sửa đổi Điều lệ Công đoàn Việt Nam.
4. Thời gian gửi Báo cáo, Hồ sơ nhân sự về LĐLĐ Thành phố (*qua Ban Tổ chức*) **trước ngày 20/7/2023** (*đối với đơn vị đã tổ chức Đại hội và hạn cuối 31/7/2023, đối với đơn vị chưa tổ chức Đại hội*); đồng thời gửi địa qua chỉ email: [tochuc@congdoanhanoi.org.vn](mailto:tochuc@congdoanhanoi.org.vn)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, ToC.

TM. BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH



Phạm Quang Thanh



## **GỢI Ý ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

### **TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ VÀ CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP CƠ SỞ**

#### **I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI VÀ CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN**

#### **II. KẾT QUẢ ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN CÁC CẤP**

##### **1. Đại hội công đoàn cơ sở:**

###### **1.1. Kết quả đạt được:**

- \* Về hình thức
- \* Về nội dung
- \* Về công tác nhân sự
- \* Những điểm đổi mới, sáng tạo trong quá trình tổ chức Đại hội công đoàn cơ sở.

###### **1.2. Đánh giá chung:**

###### **1.2.1. Ưu điểm**

###### **1.2.2. Một số nhược điểm, tồn tại và nguyên nhân**

##### **2. Đại hội Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở**

###### **2.1. Kết quả đạt được:**

- \* Về hình thức
- \* Về nội dung
- \* Về công tác nhân sự

###### **2.2. Một số nhược điểm, tồn tại và nguyên nhân**

#### **III. TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

##### **1. Đối với cấp ủy Đảng**

##### **2. Đối với chính quyền**

##### **3. Đối với Công đoàn cấp trên**

Số /BC-LĐLĐ

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP CƠ SỞ**  
**NHIỆM KỲ 2023-2028**

| TT  | Nội dung                                                                           | Đơn vị  | Tổng số | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------|---------|
| I.  | <b>TỔNG SỐ UỶ VIÊN BCH, BTV SAU ĐH:</b>                                            |         |         |         |
| -   | Tổng số ủy viên Ban Chấp hành                                                      | ủy viên |         |         |
| -   | Trong đó: + Tổng số ủy viên Ban Thường vụ                                          | ủy viên |         |         |
|     | + Tổng số Phó Chủ tịch                                                             | người   |         |         |
| 1.  | <b>Cơ cấu số lượng BCH:</b>                                                        |         |         |         |
| -   | Ủy viên BCH tham gia lần đầu                                                       | người   |         |         |
| -   | Ủy viên BCH là nữ                                                                  | người   |         |         |
| -   | Ủy viên BCH là cán bộ quản lý                                                      | người   |         |         |
| -   | Ủy viên BCH là CBCĐ chuyên trách                                                   | người   |         |         |
| 2.  | <b>Cơ cấu trình độ học vấn BCH:</b>                                                |         |         |         |
| -   | Ủy viên BCH trình độ Tiến sỹ                                                       | người   |         |         |
| -   | Ủy viên BCH trình độ Thạc sỹ                                                       | người   |         |         |
| -   | Ủy viên BCH trình độ cao đẳng, đại học                                             | người   |         |         |
| -   | Ủy viên BCH trình độ trung cấp                                                     | người   |         |         |
| -   | Ủy viên BCH trình độ sơ cấp, chứng chỉ nghề                                        | người   |         |         |
| 3.  | <b>Cơ cấu trình độ lý luận chính trị:</b>                                          |         |         |         |
| -   | Ủy viên BCH là đảng viên                                                           | người   |         |         |
| -   | Trong đó: + Trình độ cử nhân, cao cấp                                              | người   |         |         |
|     | + Trình độ trung cấp                                                               | người   |         |         |
|     | + Trình độ sơ cấp                                                                  | người   |         |         |
| 4.  | <b>Cơ cấu độ tuổi BCH:</b>                                                         |         |         |         |
| -   | Từ 30 tuổi trở xuống                                                               | người   |         |         |
| -   | Từ 31 đến 40 tuổi                                                                  | người   |         |         |
| -   | Từ 41 đến 50 tuổi                                                                  | người   |         |         |
| -   | Từ 51 tuổi trở lên                                                                 | người   |         |         |
| II. | <b>TỔNG SỐ UỶ VIÊN UBKT SAU ĐH:</b>                                                |         |         |         |
| -   | Tổng số ủy viên Ủy ban Kiểm tra                                                    | người   |         |         |
| -   | Trong đó:                                                                          |         |         |         |
|     | + Phó Chủ nhiệm UBKT                                                               | người   |         |         |
|     | + Ủy viên UBKT là ủy viên BCH                                                      | người   |         |         |
|     | + Ủy viên UBKT là nữ                                                               | người   |         |         |
| -   | Ủy viên UBKT trình độ chuyên môn chuyên ngành luật, tài chính, kế toán, kinh tế    | người   |         |         |
| -   | Ủy viên UBKT có bằng đại học chuyên ngành khác và có chứng chỉ thanh tra, kiểm tra | người   |         |         |

**CÁN BỘ LẬP BIỂU**  
(Ký ghi rõ họ, tên)

**TM. BAN THƯỜNG VỤ**  
**CHỦ TỊCH**  
(Ký tên đóng dấu)